

Bản án số: 252/2019/HSST

Ngày: 16/10/2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Anh Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Túy Phụng;

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đoàn Phạm Thanh Trang –
Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
tham gia phiên tòa:** Ông Mai Chiến Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2019, Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, công khai
xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 236/2019/HSST ngày 10 tháng 9 năm
2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 246/2019/HSST- QĐ ngày
02/10/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Thị Kim C, sinh năm 1992; nơi ĐKNKTT: Ấp 6, xã T,
huyện G, tỉnh T; hiện đang ở: Tổ 33, khu phố Ng, phường L, thị xã Th, tỉnh B;
giới tính: Nữ; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Kinh; tôn
giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Ch, sinh năm 1964 và bà
Ngô Thị L, sinh năm 1968; có chồng là Lê Văn Kh, sinh năm 1984 (chưa đăng
kỷ kết hôn); có 02 con (lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh tháng 01/2019); tiền án,
tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số 31/2009/HSST ngày 04/02/2009 của TAND thị xã
Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 27 tháng tù (khấu trừ thời gian tạm giam
02 tháng 04 ngày) nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm 01
tháng 22 ngày về tội cướp giật tài sản; đã chấp hành xong bản án.

Bản án số 231/2013/HSST ngày 29/8/2013 của TAND quận Thủ Đức,
thành phố Hồ Chí Minh xử phạt bị cáo 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo,
thời gian thử thách 01 năm 11 tháng 14 ngày về tội trộm cắp tài sản; đã chấp
hành xong bản án.

- Bị hại: Ông Lê Văn Th, sinh năm 1992; trú tại: Tổ 33, khu phố Ng,
phường L, thị xã Th, tỉnh B;

- Người làm chứng:

- + Ông Lê Văn Kh, sinh năm 1984;
- + Bà Lê Thị Phương L, sinh năm 1987;
- + Bà Ngô Thị L, sinh năm 1968;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 23/9/2018, tại địa chỉ tổ 33, khu phố Nguyễn Trãi, phường Lái Thiêu, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, Lê Văn Kh và vợ là Trần Thị Kim C xảy ra mâu thuẫn cãi nhau. Khoa dắt xe máy ra định đi khỏi nhà thì C chạy ra ngăn không cho đi, Lê Văn Th là em ruột của Kh thấy vậy chửi C. Bà Ngô Thị L là mẹ C nghe thấy Th chửi C nên ra cãi nhau với Th. Thấy Th cãi nhau với mẹ mình nên C dùng tay phải cầm 01 viên gạch ổng ném về phía Th và trúng phía bên trái đầu làm Th ngã xuống đường. Th được người thân đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế thị xã Thuận An và sau đó nộp đơn trình báo cơ quan công an yêu cầu xử lý hình sự đối với Cương.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 395/2018/GĐPY ngày 07/11/2018 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Bình Dương kết luận: Lê Văn Th tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 11%.

Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường 3.000.000 đ.

Vật chứng: Là viên gạch ổng không thu giữ được.

Bản cáo trạng số: 253/ CT- VKS- TA ngày 10/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Thị Kim C về tội “Cố ý gây thương tích” theo Điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Trong phần tranh luận Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội danh như Cáo trạng, đề nghị áp dụng Điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Thị Kim C mức hình phạt từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo bồi thường cho người bị hại 3.000.000đ.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị hại không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, cơ quan điều tra Công an thị xã Thuận An, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, điều tra viên, cán bộ điều tra, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan

tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên toà, bị cáo Trần Thị Kim C thành khẩn khai nhận hành vi đã gây thương tích cho người bị hại như đã khai báo trước cơ quan điều tra. Lời khai của bị cáo trước sau thống nhất và phù hợp với lời khai của người bị hại cùng các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, Toà án có căn cứ kết luận:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 23/9/2018, tại địa chỉ tổ 33, khu phố Nguyễn Trãi, phường Lái Thiêu, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, Trần Thị Kim C dùng tay phải cầm 01 viên gạch ông ném trúng bên trái đầu của Lê Văn Th gây nên tỷ lệ tổn thương là 11%.

Bị cáo dùng gạch ông ném người bị hại là tình tiết định khung sử dụng hung khí nguy hiểm quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo Trần Thị Kim C về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, gây mất an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị trừng trị, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Khi phạm tội bị cáo là phụ nữ có thai, sau khi phạm tội bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm n, s Điều 51 BLHS 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt đối với bị cáo là phù hợp và tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Lê Văn Th yêu cầu bồi thường 3.000.000đ và bị cáo đồng ý mức bồi thường đối với bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phạm tội và bị kết án, nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điểm n, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Điều 48 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điều 590 Bộ luật dân sự;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Thị Kim C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Kim C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Trần Thị Kim C đồng ý bồi thường cho ông Lê Văn Th 3.000.000đ (ba triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2, Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Án phí: Bị cáo Trần Thị Kim C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo; người bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Công an thị xã Thuận An;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- Lưu HS, THAHS, AV.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
Phạm Thị Anh Thư
(đã ký)**